**10/ TUỔI THƠ HỒI ĐÓ.**

* **Hồ Tấn Nhành**

Kỷ niệm 50 năm xa mái trường Ngũ Thôn Nam Thi thân yêu, tôi vẫn còn nhớ như in tuổi thơ hồi đó. Trước tôi có học trường thầy Ngô Muộn , cô Mười dạy tôi học lớp vở lòng, xong tôi mới lên trường Nam Thi học tiếp lớp ba thầy Tăng, lớp bốn Thầy Long, lớp năm Thầy Hiền. Các buổi học hồi đó vui lắm, nhớ tiếng trống đánh ra chơi, mình thích chơi tán dụ, mỗi buổi trưa thường thường đi kiếm cây để đẻo dụ, có lần mình đi ra bờ rào để ý thấy có cây bù lời, chờ cho cha mình đi nghỉ trưa mới sè sẹ kiếm cái rựa ra chặt một khúc để đẻo dụ, nhưng không may chặt một hai nhác thì cái rựa bị mẻ, vẫn cố gắng chặt cho xong, rồi vô làm thinh dấu khúc bù lời vì không đẻo được, sợ bị lộ nên bỏ cái rựa mẻ về nguyên y chỗ cũ, đến mai cha mình kiếm rựa đi chặt tre, phát hiện cái rựa bị mẻ nên ổng bắt mình lên nằm úp xuống phản đánh mấy roi, u .. chu .. cha.. đau thật thấu xương.

Rứa mà cũng không sợ, rình ổng đi làm mình tìm cái rựa để đẻo tiếp trái dụ cho bằng được vì có câu “ổi gầm trâm chạy duối nhảy bù lời thì u”, đẻo cặm cụi sao cho đẹp, trên 01 phần, dưới 02 phần (hình trái cấm) và đẻo trên hơi xuôi còn dưới hơi bầu một tý để dụ chạy được lâu hơn, phần đuôi kiếm vỏ đạn súng ga rân cưa một đoạn làm khoen để đóng đinh cho khỏi nứt. Sau đó lấy mẻ chai cạo cái đầu dụ cho thật trơn để khi các bạn tán xuống không dính vít đinh trên đầu trái dụ. Tiếp đó đi kiếm trái gòn lấy bông rồi xe thành dây, phải xe cho thật săn để có độ bám vào trái dụ. Mỗi lần thi nhau hô 1-2-3 là vuột dụ xuống đất, dụ nào chạy lâu hơn thì khỏi bị nhốt vào vòng tròn, còn con dụ nào chạy ít hơn thì bị nhốt bỏ vào vòng tròn. Có lúc bạn tán đinh dính vào trái dụ, dụ bị trầy nứt là chuyện bình thường. Tôi và các bạn cũng thích bắn bi nữa, nhớ thời đó không dễ gì kiếm tiền mua được viên bi chai đâu, ai có tiền thì đến tiệm hàng xén của bà Huýnh gần trường Nam Thi, không thì xuống tận Văn Thánh có quán ông Hai Khâm mới có bi và dây su.

Nhớ có lần mình được cha dẫn đi đám giỗ trên nhà cậu Sáu Nhì ,chỗ tấm Bia Ba Mặt, thôn Đông Yên. Hai cha con đi bộ, cha đi trước, mình đi sau mà cứ vái lầm thầm trong miệng, cho con lượm được viên bi, đi đường mà cứ vái mãi, sao trời đất cũng linh thiêng nên cho mình lượm được một viên bi, mừng hết lớn. Thường hồi đó chơi bi bằng viên sạn, kiếm viên nào cho tròn về bắn mới đi đúng hướng mới trúng. Bi chai hồi đó ít lắm, gia đình nào khá giả mới mua được viên bi chai cho con. Bắn bi để ăn dây thun (su), nhớ dây thun hồi đó đủ màu sắc rất đẹp và hơi mốc phấn. Hồi lớp ba có bạn Năm Dư bắn bi hay lắm, bi để xa 3m mà bạn đó bắn trúng liền, nên mỗi lần bạn Dư vô lô là lo đi núp kỷ, chứ lớ xớ là bạn bắn chết toa. Các bạn gái trường tôi thường không bắn bi mà hay nhảy dây, đánh nẻ, nhảy cò cò tàu bay v.v... Đó là những kỷ niệm mà tôi không thể nào quên của thời ấu thơ khi còn ở Đại học trường làng.

Sau nầy có lần đang học nữa chừng buổi sáng, khoản 9- 10 giờ chi đó thì lính bảo an dưới quận kéo lên gặp du kích trên bến Trống kéo xuống, đụng nhau, nổ súng rần rần chỗ ông Cữu Hân rồi lần lên chỗ ông Phó Truyền. Móc chê Hòn Bằng bắn qua nổ tung toé. Súng trung liên, ga rân, ca bin, phóng lựu bắn nổ tung, xối xả gây hoảng loạn, cả thầy trò chúng ta bò lăn bò lóc xuống gầm bàn gầm ghế. Sau khi ngớt tiếng súng , thầy trò chúng tôi tìm cách ai về nhà nấy, bạn nào đi cùng đường với thầy thì thầy dẫn về tận nhà bàn giao cho cha mẹ. Trên đường đi về thấy vỏ đạn ga rân, cạc bin sáng trưng. Hồi đó vỏ đạn ít có nên thấy lạ, thấy quí, đầu vỏ đạn đồng mờ, đuôi vỏ thì sáng trưng đẹp lắm, nên ai cũng thích lượm về.

Thời gian sau đó chiến tranh bắt đầu ngày càng ác liệt nên trường không còn dám tụ tập học hành nữa, thầy trò ly tán mỗi người mỗi ngã, kẻ đi qua trường xơ Tê rê xa , một số thầy trò chuyển xuống huyện Duy Xuyên, Hội An, Đà Nẵng để để học tiếp tục còn tôi nghỉ học luôn từ ngày ấy.

Trong khi bạn bè tôi đi tứ tán khắp nơi, còn tôi thì vẫn tiếp tục bám trụ làm ăn trên mảnh đất thân thương nơi chôn nhau cắt rốn của mình. Lúc chiến tranh quá ác liệt, gia đình tôi chạy qua Hoàng Châu, Xuyên Hiệp tá túc vào ban đêm, còn ban ngày vẫn về vườn cũ của mình để sản xuất hoa màu cho đến ngày giải phóng năm 1975.

Sau khi đất nước hoà bình thống nhất , quí thầy trò của trường Nam Thi về lại quê hương tương đối đầy đủ, nhưng cũng có thầy và bạn không may đã về thế giới bên kia, không có mặt trong ngày đoàn tụ sau bao nhiêu năm chiến tranh loạn lạc.